

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ
Số: *HP* /2026/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Quảng Trị, ngày 26 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định cơ quan quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 19/TTr-SNNMT ngày 07/01/2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định cơ quan quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định cơ quan quản lý đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu (sau đây viết tắt là UBND cấp xã) và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến các cơ sở nêu tại khoản 2 Điều này. ✓

2. Các cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 3. Quy định cơ quan quản lý đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh

UBND cấp xã có trách nhiệm quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường được quy định tại khoản 2 Điều 2 Quyết định này trên phạm vi địa bàn quản lý.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh theo chế độ báo cáo hiện hành.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Tổ chức thực hiện các nội dung theo quy định tại Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 9 của Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT.

b) Bố trí nguồn lực, kinh phí để triển khai công tác quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm tại địa phương theo quy định.


c) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn theo quy định pháp luật hiện hành.

d) Báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm (trước ngày 20 tháng 5), báo cáo năm (trước ngày 20 tháng 11) và báo cáo đột xuất theo yêu cầu gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ~~05~~ tháng ~~02~~ năm 2026.

2. Các Quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 19/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) ban hành Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; 

b) Quyết định số 37/2019/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 của UBND tỉnh Quảng Bình về phân công cơ quan thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm; cơ quan quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;

c) Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình sửa đổi một số Điều của Quyết định số 37/2019/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 của UBND tỉnh Quảng Bình về phân công cơ quan thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm; Cơ quan quản lý cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục KTVB và Quản lý XLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Trị;
- Trung tâm Điều hành thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT_{TTA}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Bảo